TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 214/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Đàm Ngọc T – sinh năm 1987;

ĐKTT: Tổ 17 cụm 2 phường Xuân L, quận T, thành phố H;

Nơi cư trú: PA2705 chung cư Ecolife T, phường Xuân L, quận T, thành phố H;

Người yêu cầu: Anh Lê Tuấn A – sinh năm 1983;

ĐKTT: Tổ 17 cụm 2 phường Xuân L, quận T, thành phố H;

Nơi cư trú: Tổ 13 phường Xuân L, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Ngọc T và anh Lê Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 27/01/2015 tại UBND phường Xuân L, quận T, thành phố H. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đàm Ngọc T và anh Lê Tuấn A xác nhận trong thời kì hôn nhân anh, chị có 01 con chung là cháu Lê Khánh N – sinh ngày 24/7/2017. Anh, chị thỏa thuận: chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu N. Anh Tuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 7 năm 2024.

[3] Về tài sản chung: Chị Đàm Ngọc T và anh Lê Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Đàm Ngọc T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Ngọc T và anh Lê Tuấn A.

1.2. Về con chung: Chị Đàm Ngọc T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Khánh N – sinh ngày 24/07/2017. Anh Lê Tuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lê Tuấn A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Đàm Ngọc T và anh Lê Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đàm Ngọc T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên Li thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002567 ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- Ủy ban nhân dân phường Xuân L, quận T, thành phố H (số ĐKKH: 16/2015; Quyển số: 01/2015);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang